

Số: /CTK-TTTTTK

Thanh Hoá, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH Điều tra chăn nuôi năm 2024

Thực hiện kế hoạch công tác thông tin năm 2024 và Phương án điều tra chăn nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 739/QĐ-TCTK ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê. Cục Thống kê Thanh Hóa xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Phương án điều tra như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra là trâu, bò, lợn, gà, vịt, ngan và một số vật nuôi khác (ngựa, dê, cừu,...) của các thành phần kinh tế.

2. Đơn vị điều tra

- Doanh nghiệp (DN), hợp tác xã (HTX), tổ chức khác (TCK) có hoạt động chăn nuôi;
- Hộ chăn nuôi;
- Thôn, ấp, bản, tổ dân phố (viết gọn là thôn) có hoạt động chăn nuôi trâu, bò và vật nuôi khác.

3. Loại điều tra

3.1. Điều tra toàn bộ

Gồm các đơn vị sau: DN, HTX, Tổ chức khác chăn nuôi; thôn có chăn nuôi trâu, bò và vật nuôi khác; hộ chăn nuôi quy mô lớn (theo phương án).

3.2. Điều tra chọn mẫu

Điều tra chọn mẫu áp dụng đối với các hộ chăn nuôi có quy mô nhỏ hơn quy mô nuôi đề cập ở mục 3.1 ở trên và hộ nuôi vật nuôi khác, bao gồm:

- (1) Các hộ nuôi trâu, bò, lợn, gà, vịt;
- (2) Các hộ nuôi vật nuôi khác (ngoài trâu, bò, lợn, gà, vịt, ngan);
- (3) Các hộ thu hoạch tổ yến.

4. Thời điểm, thời kỳ thu thập thông tin

4.1. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra là 0h của ngày 01/01, ngày 01/4, ngày 01/7, ngày 01/10 năm 2024.

4.2. Thời kỳ thu thập thông tin

(1) Đối với thông tin về lợn, gà, vịt, ngan: Số phát sinh thực tế trong 03 tháng trước thời điểm điều tra.

(2) Đối với thông tin về trâu, bò và vật nuôi khác: Số phát sinh thực tế trong 12 tháng trước thời điểm điều tra, từ ngày 01/01 đến 31/12 năm 2023.

II. NỘI DUNG CÁC CÔNG VIỆC CHÍNH

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Đơn vị thực hiện, phối hợp
A	Triển khai, rà soát, cập nhật danh sách đơn vị điều tra		
1	Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn điều tra chăn nuôi năm 2024	Trong tháng 12/2023	Phòng TTTT Thống kê
2	Rà soát danh sách địa bàn	Từ ngày 01 đến 07/12/2023	Chi cục Thống kê các huyện, thị xã, thành phố
3	Chọn địa bàn mẫu	Từ ngày 08 đến 09/12/2023	Phòng TTTT Thống kê
4	Lập các loại bảng kê (chỉ áp dụng cho kỳ 01/01) - Bảng kê số 01/Quy mô nhỏ - Bảng kê số 03/Thôn - Bảng kê số 04/DN, HTX - Bảng kê số 05/Tổ yến - BK hộ trâu, bò quy mô nhỏ - BK hộ vật nuôi khác	Từ ngày 10 đến 24/12/2023	Chi cục Thống kê các huyện, thị xã, thành phố
5	Lập bảng kê (áp dụng cho cả 4 kỳ điều tra) - Bảng kê số 02/ Quy mô lớn	Từ ngày 10 đến 24 tháng trước thời điểm điều tra (tháng 12/2023, tháng 3,6 và 9/2024)	
6	Cập nhật các loại danh sách bảng kê vào phần mềm Điều tra chăn nuôi và chọn hộ mẫu.	Từ ngày 25 đến 30 tháng trước thời điểm điều tra (tháng 12/2023, tháng 3,6 và 9/2024)	Phòng TTTT Thống kê

B	Tiến hành điều tra, thu thập thông tin tại cơ sở		
1	Thu thập thông tin thực địa áp dụng cho cả 4 kỳ điều tra gồm: - Phiếu số 01-Q/ĐTCN-DN,HTX-web-form - Phiếu số 02-Q/ĐTCN-HO- CAPI	Từ ngày 01 đến 15/01; 4; 7; 10/2024	Đội ngũ ĐTV, GSV cấp huyện
2	Kỳ 01/01 thu thập thông tin thêm các phiếu sau; - Phiếu số 03-N/ĐTCN-THON-CAPI - Phiếu số 04-N/ĐTCN-DN,HTX-web-form - Phiếu số 05-N/ĐTCN-HO-CAPI - Phiếu số 06-N/ĐTCN-HM-CAPI	Từ ngày 01 đến 15/01/2024	
3	Công tác kiểm tra, giám sát các cấp	Từ ngày 01 đến 15/01; 4; 7; 10/2024	Các phòng chuyên môn Cơ quan Cục, Chi cục Thống kê các huyện, thị xã, thành phố
C	Công tác nghiệm thu, làm sạch, tổng hợp số liệu		
1	Nghiệm thu phiếu điều tra cấp huyện	Từ ngày 17 đến 20/01; 4; 7; 10/2024	Chi cục Thống kê các huyện
2	Nghiệm thu phiếu điều tra cấp tỉnh	Từ ngày 21 đến 30/01; 4; 7; 10/2024	Phòng TTTT Thống kê, phòng TK Kinh tế
3	Làm sạch phiếu điều tra	Từ ngày 01 đến 10/02;05;08;11/2024	Phòng TTTT Thống kê, phòng TK Kinh tế
4	Xử lý tổng hợp số liệu điều tra	Từ ngày 11 đến 17/02;05;08;11/2024	Phòng TTTT Thống kê, phòng TK Kinh tế
5	Truyền dữ liệu về TCTK và lưu trữ dữ liệu điều tra theo quy định	Các tháng 02; 5; 8 và tháng 11/2024	Phòng Thu thập TTTK

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng Thu thập Thông tin thống kê tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phương án điều tra; phối hợp với các phòng chuyên môn Cơ quan Cục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; nghiệm thu, hoàn thiện, tổng hợp số liệu điều tra.

- Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm lựa chọn giám sát viên, điều tra viên cấp huyện; tổ chức điều tra, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát theo quy định của Phương án điều tra.

IV. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Cục Thống kê phân bổ kinh phí điều tra theo nguồn kinh phí do Tổng cục Thống kê cấp. Căn cứ vào nguồn kinh phí được phân bổ, Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố thực hiện chi theo hướng dẫn và làm thủ tục thanh toán theo chế độ tài chính hiện hành.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị trao đổi trực tiếp với phòng Thu thập Thông tin thống kê và phòng Thống kê Kinh tế để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Cục (để b/c);
- Các huyện, TX, TP (để t/h);
- Các phòng CQC (để p/h);
- Lưu: VT, TTTTK.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phan Thị Bích Thảo